

Bản án số: 145/2022/HS - ST
Ngày: 19/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng mây

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoi và ông Dương Viết Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 25/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn T** (tên gọi khác: không), sinh năm 1978.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 104/2014/HSST ngày 28/10/2014, Tòa án nhân dân huyện P xử phạt Nguyễn T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. T đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo ngày 28/10/2016 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 09/12/2014.

Ngày 27/11/2000 bị Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Ngày 12/8/2018 bị Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”

Con ông: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954; vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1982 và hai con chung, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014. Gia đình bị cáo có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2022 cho đến nay; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

1. Ông Đàm Xuân T, sinh năm 1971 - vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.
2. Anh Nguyễn Huy N, sinh năm 1983 - vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, tổ công tác của Công an huyện P đang tuần tra tại khu vực xóm Trạng, xã Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra người này khai nhận tên Nguyễn T, T tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng theo T khai nhận là ma túy Heroine của T mua về để sử dụng cho bản thân được niêm phong (ký hiệu A). Qua kiểm tra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh được niêm phong (ký hiệu B). Tổ Công tác tiến hành niêm phong vật chứng sau đó đưa T về Công an huyện P để điều tra.

Ngày 08/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện P tiến hành mở niêm phong vật chứng cân xác định khối lượng đối với Toàn bộ số chất bột dạng cục màu trắng có trong bì thư niêm phong (ký hiệu A) có khối lượng 0,132 gam. Lấy toàn bộ 0,132 gam niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1404/KL- KTTHS ngày 16/9/2022, của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,132gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn T khai nhận như sau: T nghiện chất ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 08/9/2022, T đi từ nhà đến khu vực xóm Trạng, xã Diềm Thụy để tìm mua ma túy. Tại đây T mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng, sau khi mua được ma túy T cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang T cùng vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,115 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng của Công an huyện P chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 147/CT-VKSPB, ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu trên. T thừa nhận là con nghiện nên đi mua ma túy về dùng, 09 giờ ngày 08/9/2022, bị cáo mua 02 gói ma túy loại

Heroine với giá 200.000 đồng của người đàn ông không rõ lai lịch tại xóm Trạng, xã Diêm Thụy, huyện P. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất vào túi quần bên trái đang mặc, trong khi đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Phú phát hiện bắt quả tang.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 18 đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu;

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo T để đảm bảo thi hành án; buộc bị cáo nộp án phí HSST.

Bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo T xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, tại khu vực xóm xóm Trạng, xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, T đã có hành vi cất giữ trong người 0,132 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang do cơ quan công an lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, kết luận giám định cùng các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy ý thức, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng nó làm cho con người lệ thuộc vào ma túy mất đi nhân cách, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, bị cáo có nhân thân xấu. Xét cần có mức án và buộc bị cáo cách ly xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông lương thiện, do đua đòi nên đi vào con đường nghiện ma túy, trong vụ án này bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu T được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, hiện nay ông Thắng bị cụt hai chân, sinh hoạt cá nhân phải có người giúp đỡ do đó bị cáo T được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nên có căn cứ chấp nhận mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa công khai.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích vụ lợi. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

{5}. Về vật chứng: 01 bì thư ký hiệu A1 chứa 0,115 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu ký hiệu A1 còn lại sau giám định, xét vật chứng là liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, xét đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc bị cáo tàng trữ ma túy nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy (Heroine) T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu tại khu vực xóm Trạng, xã Diêm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

{6}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2022. Căn cứ Điều 329 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,115 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu A1 còn lại sau giám định.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn T 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng có số imei1 18792 (năm số cuối).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên và chi cục THA dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Ấn xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo; Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Mây